Shinhan Securities



MORNING CALL

05/08/2025

"Phục hồi nhưng thanh khoản dưới mức trung bình"

Diễn biến ổn định. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ đã nhích nhẹ vào thứ Ba khi các nhà đầu tư tiêu hóa loạt báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp mới nhất. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, cổ phiếu Palantir tăng vọt hơn 4% sau khi công ty phần mềm AI vượt kỳ vọng lợi nhuận quý II và nâng triển vọng nhờ nhu cầu mạnh mẽ cho nền tảng AI của họ. Ngược lại, Hims & Hers Health giảm khoảng 13% sau khi bỏ lỡ ước tính doanh thu quý II. Sự chú ý hiện đang đổ dồn vào kết quả lợi nhuận sẽ được công bố vào thứ Ba từ các tên tuổi lớn như AMD, Pfizer, Snap, Rivian và Yum! Brands. Vào thứ Hai, chỉ số Dow tăng 1.34%, S&P 500 cộng thêm 1.47%, và Nasdaq Composite nhảy vọt 1.95%, khi Phố Wall phục hồi sau đợt điều chỉnh của tuần trước. Đà tăng được thúc đẩy bởi hy vọng mới về khả năng Cục Dự trữ Liên bang cắt giảm lãi suất vào tháng 9, sau báo cáo việc làm tháng 7 yếu và các điều chỉnh giảm đối với dữ liệu những tháng trước đó.

Áp lực điều chỉnh duy trì. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,528.19 (+32.98 điểm, +2.21%) với thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 242 mã tăng và 89 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là VIC, VHM, TCB trong khi PNJ GEE FPT đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng khoảng 10,256 tỷ, riêng VIC đóng góp 9,994 tỷ đồng bán ròng (theo sau là SSI với gần 400 tỷ).

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư hạn chế giải ngân ở phiên phục hồi với thanh khoản thấp và cần chờ đợi xác nhận xu hướng tăng rõ ràng hơn. Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật về quanh 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Trong trường hợp, dòng tiền tổ chức không xuất hiện trở lại ở vùng 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 05/08/2025

Diễn biến ổn định

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ đã nhích nhẹ vào thứ Ba khi các nhà đầu tư tiêu hóa loạt báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp mới nhất. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, cổ phiếu Palantir tăng vọt hơn 4% sau khi công ty phần mềm AI vượt kỳ vọng lợi nhuận quý II và nâng triển vọng nhờ nhu cầu mạnh mẽ cho nền tảng AI của họ. Ngược lại, Hims & Hers Health giảm khoảng 13% sau khi bỏ lỡ ước tính doanh thu quý II. Sự chú ý hiện đang đổ dồn vào kết quả lợi nhuận sẽ được công bố vào thứ Ba từ các tên tuổi lớn như AMD, Pfizer, Snap, Rivian và Yum! Brands. Vào thứ Hai, chỉ số Dow tăng 1.34%, S&P 500 cộng thêm 1.47%, và Nasdaq Composite nhảy vọt 1.95%, khi Phố Wall phục hồi sau đợt điều chỉnh của tuần trước. Đà tăng được thúc đẩy bởi hy vọng mới về khả năng Cục Dự trữ Liên bang cắt giảm lãi suất vào tháng 9, sau báo cáo việc làm tháng 7 yếu và các điều chỉnh giảm đối với dữ liệu những tháng trước đó.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng mạnh vào thứ Hai, phục hồi sau áp lực bán tháo mạnh hồi tuần trước khi thị trường xem xét lại tác động của thuế quan đối với tăng trưởng năm nay. Chỉ số STOXX 50 của Khu vực đồng Euro tăng 1.5% lên 5,242 còn chỉ số toàn châu Âu STOXX 600 tăng nhẹ hơn 0.8% lên 540, chịu ảnh hưởng bởi hiệu suất kém của thị trường Thụy Sĩ do Mỹ tăng thuế với quốc gia này.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.5% lên khoảng 40,500, trong khi chỉ số Topix rộng hơn tăng 0.4% lên 2,928 vào thứ Ba, phục hồi từ phiên giảm trước đó và phản ánh đà tăng qua đêm trên Phố Wall. Chứng khoán Mỹ đã tăng mạnh hôm thứ Hai nhờ báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp tích cực và hy vọng mới về việc Fed cắt giảm lãi suất.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm còn 66.3 USD/thùng vào thứ Hai khi giới đầu tư đánh giá quyết định tăng sản lượng của OPEC+ và sự bất ổn địa chính trị gia tăng.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,528	2.21%	10.18%	28.63%
S&P 500 Index	6,330	1.47%	0.81%	22.05%
Dow Jones Index	44,174	1.34%	-1.46%	14.13%
GP 100	9,128	0.66%	3.46%	13.99%
Nikkei 225	40,465	0.43%	1.64%	28.63%
SHCOMP Index	3,583	0.66%	3.20%	25.26%
STOXX 600	541	0.90%	-0.10%	10.99%
KOSPI Index	3,194	1.48%	4.58%	30.83%
Hang Seng	24,733	0.92%	3.42%	48.12%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	69	0.12%	0.79%	-9.78%
WTI	66	0.09%	-0.97%	-9.03%
Gasoline	210	-0.05%	-0.83%	-9.96%
Natural gas	3	0.27%	-13.76%	51.39%
Coal	115	0.04%	4.55%	-20.23%
Gold	3,379	0.17%	1.29%	40.18%
China HRC	3,442	-0.78%	6.27%	-0.69%
Steel rebar	3,159	0.41%	2.63%	4.71%
BDI index	1,970	-2.38%	37.19%	17.61%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	99	0.00%	1.65%	-5.76%
USD/VND	26,186	0.00%	-0.16%	-4.14%
EUR/USD	1	-0.06%	-1.24%	5.59%
USD/JPY	147	0.06%	-0.65%	-1.92%
USD/CNY	7	0.17%	-0.21%	-0.58%
USD/GPB	1	-0.04%	2.34%	-3.87%
USD/KRW	1,385	-0.01%	-0.53%	-1.18%
USD/AUD	2	0.04%	0.40%	0.51%
USD/CAD	1	0.03%	-0.67%	0.36%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 05/08/2025

VIC tăng trần, kéo điểm thị trường

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,528.19	14.78	32.98	2.21	1,226	30,830
HNX INDEX	268.34	31.06	3.41	1.29	160	3,191

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	2.2	1.0	10.7	1.1	29.8	3.8	143,953.8
Bảo hiểm	0.1	-5.2	-1.4	10.8	15.2	1.6	50,446.2
Bất động sản	3.7	13.1	84.8	87.4	25.7	2.0	1,263,979.0
Công nghệ Thông tin	-0.4	0.0	-18.0	0.8	23.1	4.9	199,007.2
Dầu khí	1.6	-1.2	-5.3	-23.2	20.2	2.2	58,232.7
Dịch vụ tài chính	2.8	23.1	43.4	48.3	26.2	2.0	276,801.9
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.5	2.8	3.5	-5.9	19.9	2.0	299,646.8
Du lịch và Giải trí	3.2	24.6	38.9	54.0	18.2	13.7	180,637.3
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.0	11.8	30.7	29.3	17.2	2.0	190,455.8
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.4	2.2	-10.8	-10.3	13.0	1.7	55,179.1
Hóa chất	0.8	1.4	-1.6	-3.7	21.0	1.9	227,635.1
Ngân hàng	2.7	6.4	18.1	24.9	10.3	1.7	2,506,065.0
Ô tô và phụ tùng	-1.7	6.1	27.9	13.1	23.6	1.5	18,677.2
Tài nguyên Cơ bản	0.6	3.2	9.5	7.7	18.0	1.5	242,804.0
Thực phẩm và đồ uống	1.0	1.3	2.9	0.7	20.6	2.6	446,992.4
Truyền thông	6.4	16.0	14.5	102.8	21.9	1.7	3,368.7
Xây dựng và Vật liệu	1.6	9.4	21.0	28.8	19.8	1.6	154,339.0
Y tế	0.6	0.5	-2.4	2.2	18.3	2.2	39,531.5

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	8/4/2025	8/1/2025	TB 20 phiên	Xu hướng
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	30.98	547	418	410	
Y tế	27.30	44	34	41	
Du lịch và Giải trí	15.60	463	400	334	
Thực phẩm và đồ uống	5.89	1,885	1,780	2,524	
Hóa chất	1.44	920	907	1,105	
Bất động sản	-5.1	4,477	4,718	5,180	
Ngân hàng	-10.9	9,973	11,193	9,746	
Dầu khí	-13.1	241	277	257	
Dịch vụ tài chính	-15.0	6,059	7,129	6,153	
Bán lẻ	-18.2	801	979	881	
Hàng cá nhân & Gia dụng	-18.8	181	223	208	
Ô tô và phụ tùng	-21.6	463	591	493	
Tài nguyên Cơ bản	-25.1	1,424	1,901	2,066	
Bảo hiểm	-25.2	47	63	46	
Xây dựng và Vật liệu	-25.6	2,008	2,700	2,066	
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-35.4	2,022	3,132	2,007	
Công nghệ Thông tin	-51.6	584	1,207	983	
Truyền thông	-57.2	61	141	73	

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

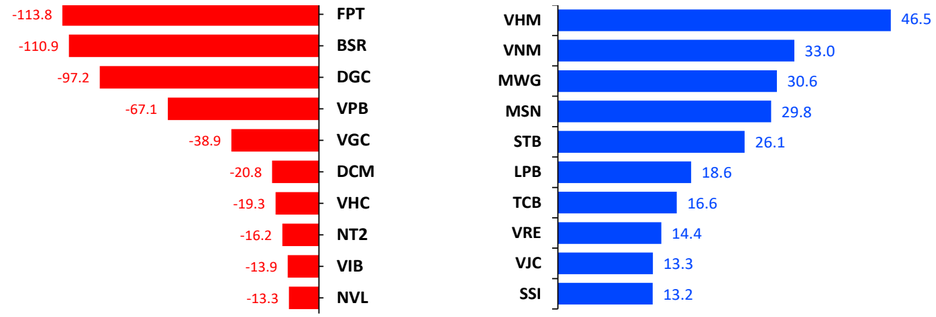
Thỏa thuận bán ròng gần 10 nghìn tỷ VIC của khối ngoại

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

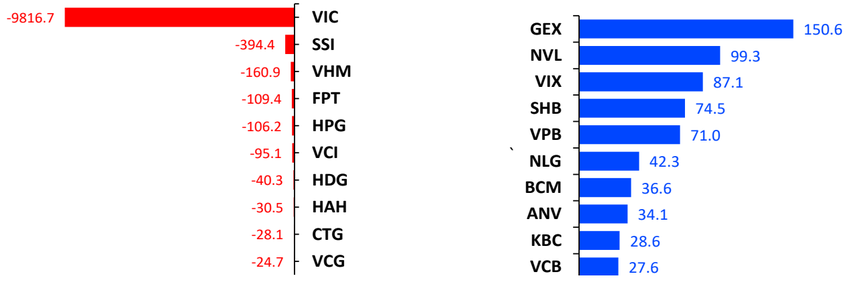
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	51	(9,810)	3,170	6,640
Tài nguyên Cơ bản	(8)	(132)	130	3
Truyền thông	-	4	(9)	5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(12)	109	(193)	84
Y tế	-	7	(55)	47
Hóa chất	(117)	(2)	49	(47)
Dịch vụ tài chính	(12)	(403)	154	249
Du lịch và Giải trí	13	(12)	36	(24)
Ngân hàng	(4)	211	(118)	(94)
Xây dựng và Vật liệu	(35)	4	(112)	108
Thực phẩm và đồ uống	46	29	(66)	36
Bán lẻ	31	10	(78)	68
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(14)	36	(24)	(13)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(2)	1	(19)	18
Công nghệ Thông tin	(113)	(112)	174	(62)
Ô tô và phụ tùng	(3)	(8)	(42)	50
Bảo hiểm	(0)	(7)	(4)	10
Dầu khí	(110)	(46)	59	(12)
Tổng cộng	**(289)**	**(10,121)**	**3,053**	**7,068**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 05/08/2025

Quý II/2025, lợi nhuận sau thuế của Thép Nam Kim (NKG) giảm 58.3% về 91.59 tỷ đồng

Trong kỳ, lợi nhuận gộp giảm 47.3% so với cùng kỳ, tương ứng giảm 241.93 tỷ đồng, về 270.02 tỷ đồng; doanh thu tài chính giảm 46.9%, tương ứng giảm 53.26 tỷ đồng, về 60.36 tỷ đồng; chi phí tài chính tăng 105.4%, tương ứng tăng thêm 73.75 tỷ đồng, lên 143.69 tỷ đồng; chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm 40.6%, tương ứng giảm 115.38 tỷ đồng, về 168.59 tỷ đồng; lợi nhuận khác tăng đột biến thêm 93.25 tỷ đồng, lên 94.18 tỷ đồng. **Lũy kế trong nửa đầu năm 2025, Thép Nam Kim ghi nhận doanh thu đạt 7,898.64 tỷ đồng, giảm 27.9% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 157 tỷ đồng, giảm 57.5% so với cùng kỳ năm trước.**

Nhơn Trạch 2 (NT2): Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt hơn 363 tỷ đồng, vượt 30% kế hoạch cả năm

CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (mã NT2 – sàn HOSE) vừa công bố báo cáo tài chính quý II/2025 với lợi nhuận sau thuế tăng đột biến. Cụ thể, quý II/2025, Nhơn Trạch 2 ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 2,081 tỷ đồng, giảm khoảng 5% so với cùng kỳ năm trước, nhưng nhờ giá vốn giảm mạnh hơn doanh thu (giảm 16.6%), giúp lợi nhuận sau thuế cao gấp 2.7 lần, đạt 326.2 tỷ đồng. **Khép lại nửa đầu 2025, doanh thu thuần của Nhơn Trạch 2 đạt 3,508 tỷ đồng, tăng 43.3% so với cùng kỳ năm 2024; lợi nhuận sau thuế tăng vọt lên 363.2 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm ngoái báo lỗ 36 tỷ đồng.**

Tư vấn Xây dựng điện 2 (TV2) lãi giảm hơn 40% trong nửa đầu 2025

Trong quý II/2025, TV2 ghi nhận doanh thu thuần đạt 215.8 tỷ đồng, giảm 40.5% so với cùng kỳ năm trước. Với giá vốn hàng bán giảm mạnh hơn với 44%, còn 180.3 tỷ đồng, kéo theo lợi nhuận gộp giảm 12% so với quý II/2024, về mức 35.5 tỷ đồng. Kỳ này, doanh thu tài chính của TV2 giảm 21.4%, đạt 2.8 tỷ đồng, chi phí tài chính cũng giảm 49% xuống còn 1.3 tỷ đồng, chủ yếu nhờ chi phí lãi vay giảm 40,9%. Ngược lại, chi phí quản lý doanh nghiệp lại tăng mạnh 212.2% lên mức 35.6 tỷ đồng. Kết quả, lợi nhuận sau thuế của TV2 đạt 5.7 tỷ đồng, giảm 38.3% so với cùng kỳ năm ngoái. **Công ty cho biết, kết quả quý II giảm do trong quý Công ty phát sinh các chi phí hoạt động và các chi phí thực hiện hợp đồng và các hợp đồng này sẽ có doanh thu trong quý III/2025 và trong các năm tới.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 05/08/2025

Xu hướng: Áp lực điều chỉnh

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,528.19 (+32.98 điểm, +2.21%) với thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 242 mã tăng và 89 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là VIC, VHM, TCB trong khi PNJ GEE FPT đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng khoảng 10,256 tỷ, riêng VIC đóng góp 9,994 tỷ đồng bán ròng (theo sau là SSI với gần 400 tỷ).

Kỹ thuật:

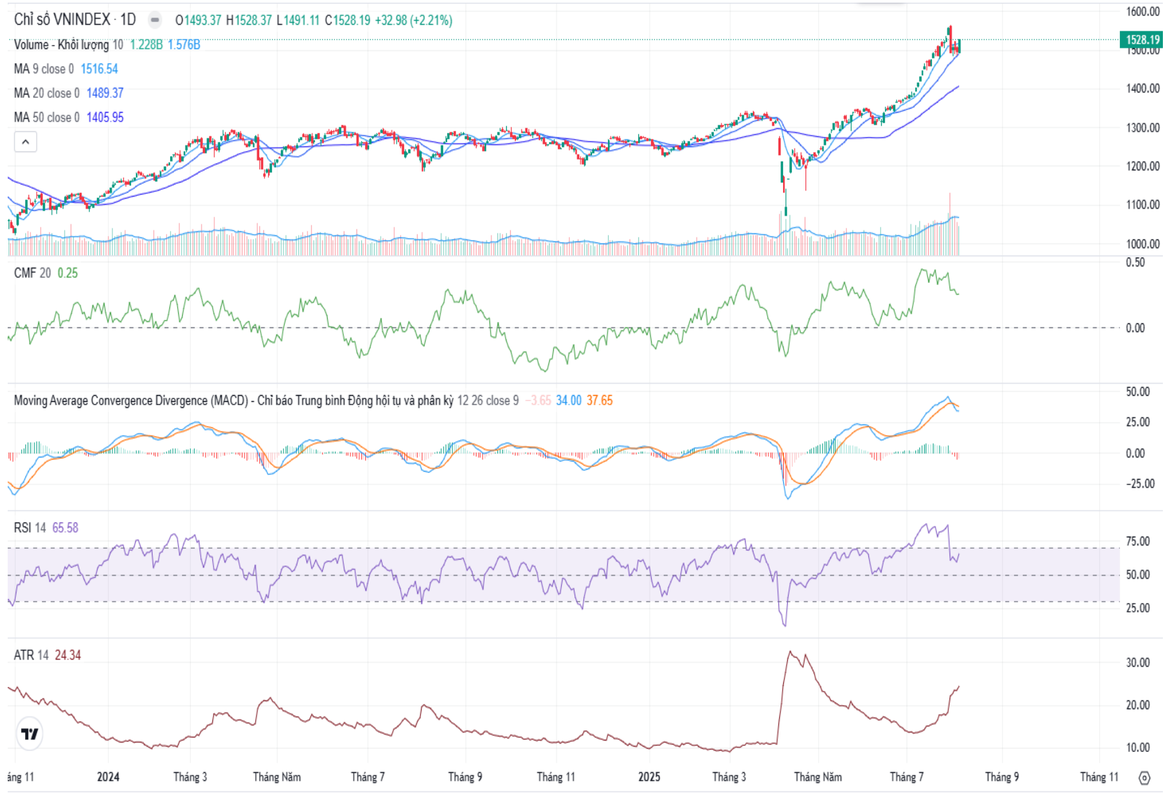
Thị trường có mức phục hồi tốt gần 32 điểm, với sự đóng góp không nhỏ của nhóm cổ phiếu Vingroup và các cổ phiếu ngân hàng. Tuy VN-Index có spread phục hồi rộng và đóng nến ở mức cao trong ngày, nhưng phiên phục hồi này chưa có sự ủng hộ của dòng tiền khi giá trị giao dịch duy trì ở mức thấp. Dòng tiền nước ngoài cũng duy trì bán ròng trong phiên này. Diễn biến tiếp theo quanh vùng đỉnh cũ sẽ quyết định đây là breakout hay chỉ là phục hồi kỹ thuật. Nếu VN-Index tăng spread lớn với sự đồng thuận gia tăng của giá trị giao dịch, chỉ số kỳ vọng sẽ tiến về vùng 1,600-1,700. Nếu dòng tiền không ủng hộ (thanh khoản duy trì mức thấp) và thị trường xuất hiện lực bán quanh đỉnh cũ, VN-Index kỳ vọng sẽ điều chỉnh về quanh 1,450 điểm để kiểm định lại.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường nhiều khả năng sẽ gặp điều chỉnh trước khi tiếp tục tăng điểm để hướng tới 1,600-1,700 điểm. Các đợt điều chỉnh về quanh 1,400-1,450 sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư gia tăng vị thế.

Ở trường hợp tiêu cực: Lực bán áp đảo khiến VN-Index đánh mất EMA20 và EMA50 điểm kèm theo đó là thông tin bất lợi về kinh tế có thể đưa VN-Index quay về trạng thái sideway trong biên độ rộng.

Chiến lược:

Nhà đầu tư hạn chế giải ngân ở phiên phục hồi với thanh khoản thấp và cần chờ đợi xác nhận xu hướng tăng rõ ràng hơn. Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật về quanh 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Trong trường hợp, dòng tiền tổ chức không xuất hiện trở lại ở vùng 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích lũy quanh 1,450-1,500 và hướng tới 1,600
- Cơ sở: Thị trường có khả năng sẽ điều chỉnh về vùng 1,450 điểm
- Kém tích cực: Thị trường thủng 1,400 điểm

Danh mục cổ phiếu trading

04/08/2025 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
FRT	Giữ	153.5	166.9	149.5	9%	-3%	154.2	2	0.46%	7/31/2025	
NT2	Bán	20	21.9	19.5	10%	-3%	21.9	2	9.50%	7/31/2025	Chuẩn bị chốt lời

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBB	22.8	23.9	22.3	5%	-2%	23.9	8	4.82%	2/21/2025	3/5/2025	0.61%
KBC	29.1	30.9	29.5	6%	1%	30.9	20	6.19%	2/7/2025	3/7/2025	3.99%
BFC	41.9	45.2	42.2	8%	1%	42.2	14	0.72%	2/19/2025	3/11/2025	3.41%
TV2	35.3	38.15	34.9	8%	-1%	34.9	5	-1.13%	3/4/2025	3/11/2025	1.57%
BVH	57.6	62.12	56.2	8%	-2%	56.2	2	-2.43%	3/7/2025	3/11/2025	0.49%
BCM	74.9	80	74.9	7%	0%	80.6	2	7.61%	3/10/2025	3/12/2025	0.31%
KBC	30.2	31.7	29.8	5%	-1%	29.8	2	-1.32%	3/13/2025	17/03/2025	0.35%
DXG	15.8	17.2	16.3	9%	3%	17.2	12	8.86%	2/28/2025	18/03/2025	1.96%
ICT	13.8	14.1	13.7	2%	-1%	14.0	20	1.09%	2/18/2025	18/03/2025	4.13%
GEG	13	14.3	13	10%	0%	14.5	4	11.15%	3/12/2025	18/03/2025	-0.26%
SSI	26.6	28	26.3	5%	-1%	26.3	16	-1.13%	3/10/2025	4/1/2025	-1.76%
KDH	33	35.9	31.7	9%	-4%	31.1	12	-5.76%	3/18/2025	4/3/2025	-7.60%
MBB	24.3	25.5	23.6	5%	-3%	23.7	7	-2.47%	3/25/2025	4/3/2025	-7.66%
MIG	17.5	18.9	17	8%	-3%	17.0	3	-2.86%	3/31/2025	4/3/2025	-5.89%
PLX	39.8	43.5	39	9%	-2%	39.2	3	-1.51%	3/31/2025	4/3/2025	-6.68%
NT2	19.9	21.9	19.5	10%	-2%	19.5	11	-2.01%	3/19/2025	4/3/2025	-7.16%
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.08%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	2.98%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.06%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.03%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.85%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.09%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.57%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.26%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.41%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.56%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.08%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	2.95%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.40%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.58%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.49%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.52%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.51%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.94%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	25/06/2025	7/30/2025	9.24%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	23/07/2025	7/30/2025	-1.26%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	5	-3.60%	23/07/2025	7/29/2025	-1.25%
Hiệu quả trung bình							11	**2.43%**			**0.92%**

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	KDH	27.9	34.0	30.0	21.9%	Thanh khoản cải thiện tốt, với giá được xây dựng chặt chẽ. Nhóm bất động sản được kì vọng mở bán tốt trong thời gian tới. Phù hợp cho khoản đầu tư trung dài hạn
2	HSG	18.55	20.0	17.4	7.8%	Kết quả kinh doanh tốt từ HSG hoàn thành vượt kế hoạch năm. Vận động giá cải thiện đáng kể khi đã vượt MA 200, cần hình thành thêm nền tích
3	SSI	34	37.0	31.0	8.8%	Xu hướng uptrend tốt hưởng lợi từ kì vọng nâng hạng thị trường, cổ phiếu tăng nóng cần nhịp điều chỉnh có thể mua mới
4	PNJ	86.5	98.0	85.2	13.3%	Nền giá tích lũy tốt, giao dịch dưới MA 200, thích hợp vị thế nắm giữ trung dài hạn
5	MWG	67	74.0	66.0	10.4%	Kì vọng bán lẻ có triển vọng tích cực nửa cuối năm. Chờ đợi nhịp điều chỉnh của thị trường sẽ mở ra cơ hội mua mới
6	HPG	25.3	28	24.3	10.7%	Sau khi thị trường hoàn thành cú điều chỉnh rõ rệt hơn, có thể tìm kiếm cơ hội mua với HPG. Động lực tăng giá với HRC và thép ray vẫn còn phía trước

Sự kiện nổi bật

August 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
27	28	29 US: Cơ hội việc làm JOLTS THG 6	30 US: Tỷ lệ tăng trưởng GDP hàng năm (Ước tính sơ bộ) Q2	31 US: Quyết định lãi suất của Fed	1 _ Mỹ: Công bố Tỷ lệ thất nghiệp tháng 7 _ (Khu vực Euro): Tỷ lệ lạm phát YoY sơ bộ (tháng 7)	2
3	4	5 (Mỹ): Chỉ số PMI dịch vụ ISM (tháng 7)	6 Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 7	7	8	9
10	11	12 Tỷ lệ lạm phát lõi MoM (tháng 7)	13	14 _ (Mỹ): Chỉ số giá sản xuất PPI MoM (tháng 7)	15 _ Chỉ số tâm lý người tiêu dùng Michigan sơ bộ tháng 8 _ (Mỹ): Doanh số bán lẻ MoM (tháng 7)	16
17	18	19 Mỹ: Giấy phép xây dựng sơ bộ (tháng 7)	20 (Nhật Bản): Cán cân thương mại (tháng 7)	21 _ Họp FOMC _ (Mỹ): Doanh số bán nhà hiện tại (tháng 7) _ Đáo hạn HĐTL VN30F1M	22 (Nhật Bản): Tỷ lệ lạm phát YoY (tháng 7)	23
24	25	26 (Mỹ): Đơn hàng hàng hóa lâu bền MoM (tháng 7)	27	28 _ Tỷ lệ tăng trưởng GDP của Mỹ QoQ trong quý 2 ước tính	29 (Mỹ): Chỉ số giá PCE lõi MoM (tháng 7)	30

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.